

Những câu hỏi thường gặp về Dịch bệnh Coronavirus 2019 (COVID-19)

28 tháng 4 năm 2022

1. Bệnh truyền nhiễm do tác nhân Novel là gì?

Bệnh truyền nhiễm Novel là một bệnh truyền nhiễm mới xuất hiện đối với con người. Những người miễn dịch yếu hoặc không có hệ miễn dịch có thể mắc bệnh từ những tác nhân truyền nhiễm như virus, vi khuẩn hoặc ký sinh trùng. Điều này dẫn đến tỉ lệ mắc bệnh và tỉ lệ tử vong ở những mức độ nghiêm trọng khác nhau và có thể gây ra sự bùng phát kéo dài trong cộng đồng hoặc dẫn đến một đại dịch.

2. Novel Coronavirus là gì??

Coronavirus là một họ virus được tìm thấy trên cả người và động vật. Một số người nhiễm bệnh và được xác định là nguyên nhân gây ra các bệnh từ cảm cúm thông thường đến nghiêm trọng hơn như Hội chứng hô hấp Trung Đông (MERS) và Hội chứng hô hấp cấp tính nặng (SARS).

3. Dịch bệnh coronavirus 2019 (COVID-19) là gì?

"Bệnh do coronavirus 2019 (COVID-19)" là bệnh do một loại coronavirus mới có tên là "SARS-CoV-2" gây ra.

4. Triệu chứng nhiễm COVID-19 là gì?

Các triệu chứng phổ biến nhất của COVID-19 bao gồm sốt, ho khan và mệt mỏi. Các triệu chứng khác bao gồm mất vị giác hoặc khứu giác, nghẹt mũi, viêm kết mạc, đau họng, đau đầu, đau cơ hoặc khớp, phát ban trên da, buồn nôn, tiêu chảy, cảm lạnh hoặc chóng mặt. Một số người có thể chỉ có các triệu chứng rất nhẹ hoặc không cụ thể, trong khi một số người khác có thể phát triển các triệu chứng nghiêm trọng như khó thở, đau ngực hoặc lú lẫn.

Các biến chứng có thể bao gồm suy hô hấp, hội chứng suy hô hấp cấp tính (ARDS), nhiễm trùng huyết và sốc nhiễm trùng, huyết khối tắc mạch và/hoặc suy đa cơ quan bao gồm tổn thương tim, gan hoặc thận. Đã có những báo cáo về các trường hợp trẻ em và thanh thiếu niên mắc COVID-19 có thể xuất hiện một tình trạng hiếm gặp nhưng lại nghiêm trọng đó chính là hội chứng viêm đa hệ thống ở trẻ em (MIS-C), dẫn tới suy đa cơ quan và sốc.

Những người lớn tuổi và những người có các vấn đề y tế tiềm ẩn (ví dụ như tăng huyết áp, các vấn đề về tim và phổi, tiểu đường, béo phì hoặc ung thư) có nguy cơ mắc bệnh nghiêm trọng cao hơn.

Theo thông tin từ Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), khoảng 10-20% các trường hợp có thể tiếp tục hứng chịu các tác động trung và dài hạn từ COVID-19, những hậu quả này bao gồm mệt mỏi, triệu chứng hô hấp và thần kinh. Theo WHO, những tác động này được gọi chung là "hậu COVID-19", hoặc "COVID kéo dài". Mặc dù chúng ta vẫn chưa biết được các triệu chứng này có thể kéo dài

bao lâu, các nghiên cứu hiện tại cho rằng các bệnh nhân này sẽ dần cải thiện theo thời gian.

5. Cách thức lây nhiễm COVID-19 là gì?

Hình thức lây truyền bao gồm qua các giọt bắn hô hấp, tiếp xúc với bề mặt hoặc đồ vật đã phơi nhiễm, khí dung ở khoảng cách gần hoặc lây qua không khí ở khoảng cách gần. Virus cũng có thể phát tán ở những khu vực không khí kém và/hoặc trong phòng kín đông người.

6. Thời gian ủ bệnh là gì? Thời gian ủ bệnh của COVID-19 là bao lâu?

“Thời gian ủ bệnh là” khoảng thời gian từ khi nhiễm virus đến khi bắt đầu có triệu chứng của bệnh. Thời gian ủ bệnh đa phần được ước tính vào khoảng 1 đến 14 ngày, và đối với một vài biến thể như Omicron, có thể có thời gian ủ bệnh ngắn hơn chỉ vào khoảng 3 ngày.

7. Phương thức điều trị COVID-19 là gì?

Điều trị bao gồm điều trị hỗ trợ, điều trị triệu chứng, thuốc kháng vi-rút và thuốc bắc.

8. Có phải tỷ lệ tử vong do dịch COVID-19 là rất cao?

Vui lòng xem thêm tại [“Phân tích dữ liệu dự đoán dựa trên Số ca tử vong được báo cáo”](#).

Vắc-xin COVID-19 có hiệu quả trong việc bảo vệ mọi người khỏi bệnh lý COVID-19, đặc biệt khỏi tình trạng bệnh nặng và tử vong.

Mặt khác, cả hai Hội chứng Hô hấp Cấp tính nặng (SARS) và Hội chứng Hô hấp Trung Đông (MERS), đều là bệnh đường hô hấp do coronavirus gây ra. Tỷ lệ tử vong trước đây là khoảng 9.6% trong khi tỷ lệ sau cao hơn một phần ba.

9. COVID-19 không có triệu chứng phát ra bên ngoài đúng không? Bệnh nhân có thể đột ngột tử vong khi đang đi trên phố?

Những triệu chứng phổ biến nhất của COVID-19 bao gồm sốt, ho khan, và mệt mỏi. Một số bệnh nhân có thể có triệu chứng rất nhẹ hoặc không đặc hiệu, trong khi đó một số bệnh nhân có thể diễn tiến thành triệu chứng nặng như khó thở, đau ngực, hoặc lơ mơ. Khi có các triệu chứng về hô hấp, hãy đeo khẩu trang y tế, cố gắng không đi làm hoặc đi học, tránh đến nơi đông người và tham khảo ý kiến bác sĩ kịp thời.

10. COVID-19 sẽ tự biến mất khi thời tiết ấm lên?

Một nghiên cứu đã chỉ ra rằng coronavirus thường tồn tại và hoạt động lâu hơn ở môi trường khô ráo, nhiệt độ thấp.

11. Làm thế nào để ngăn ngừa COVID-19?

[Tiêm phòng COVID-19](#)

- Thuốc chủng ngừa COVID-19 có hiệu quả để bảo vệ mọi người khỏi bệnh COVID-19, đặc biệt tránh khỏi tình trạng bệnh nặng và tử vong.
- Tiêm chủng là một trong những công cụ trong phản ứng tổng thể của sức khỏe cộng đồng đối với COVID-19. Sự kết hợp giữa các biện pháp can thiệp không dùng thuốc (NPI) với tiêm chủng sẽ cho phép bảo vệ tối đa chống lại vi rút.
- Với vắc xin COVID-19 được triển khai, cần phải tiếp tục thực hiện các NPI, bao gồm giãn cách xã hội, vệ sinh tay đúng cách và đeo khẩu trang nơi công cộng để giảm nguy cơ lây truyền vi rút. NPI nên được tiếp tục theo dõi bởi những người đã được tiêm chủng, cũng như những người chưa được tiêm chủng.
- Để biết chi tiết về tiêm chủng COVID-19, vui lòng tham khảo trang web chuyên đề về Chương trình Tiêm chủng COVID-19: www.covidvaccine.gov.hk

Tư vấn sức khỏe

Khuyến khích người dân nên hạn chế ra khỏi nhà và giảm các hoạt động xã hội như gặp gỡ ăn uống hoặc những buổi hội họp khác, duy trì khoảng cách xã hội với những người xung quanh càng xa càng tốt.

Luôn luôn đảm bảo vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường là yếu tố quyết định để tự bảo vệ bản thân không nhiễm bệnh và ngăn ngừa sự phát tán của dịch bệnh trong cộng đồng:

- Khẩu trang y tế đúng cách có thể ngăn ngừa lây truyền virus hô hấp từ những người bệnh. Những người có triệu chứng (dù nhẹ) cũng cần thiết phải sử dụng khẩu trang đúng cách.
- Đeo khẩu trang y tế khi sử dụng phương tiện giao thông công cộng hoặc đến nơi đông người. Quan trọng là phải đeo khẩu trang đúng cách, bao gồm vệ sinh tay sạch sẽ trước khi đeo và sau khi tháo khẩu trang;
- Tránh chạm vào mắt, miệng và mũi trước khi rửa tay;
- Thường xuyên vệ sinh tay, đặc biệt là trước khi đưa lên miệng, mũi hoặc mắt; trước khi ăn; sau khi đi vệ sinh; sau khi chạm vào những nơi công cộng như tay vịn hoặc tay nắm cửa; hoặc sau khi ho hay hắt hơi, khi đó tay đã chứa đựng những dịch tiết hô hấp.
- Sử dụng khăn giấy để che miệng khi ho hoặc hắt hơi. Vứt giấy đã dùng vào thùng rác có nắp, sau đó rửa tay thật kỹ;
- Rửa tay với xà phòng lỏng và nước sạch, chà rửa trong ít nhất 20 giây. Sau đó rửa sạch với nước và lau khô bằng khăn giấy dùng một lần. Khi tay đã sạch thì không nên chạm trực tiếp vào lại vòi nước (ví dụ, có thể sử dụng khăn giấy quấn quanh vòi nước trước khi tắt). Nếu không có sẵn các thiết bị rửa tay hoặc tay không bị bẩn rõ ràng, dung dịch rửa tay có nồng độ cồn từ 70% đến 80% là biện pháp thay thế hiệu quả;
- Sau khi sử dụng nhà vệ sinh, đẩy nắp bồn cầu trước khi xả nước để tránh vi khuẩn bắn ra xung quanh; và
- Khi có các triệu chứng về hô hấp, hãy đeo khẩu trang y tế, cố gắng không đi làm hoặc đi học, tránh đến nơi đông người và tham khảo ý kiến bác sĩ kịp thời.

- Giữ cho thông khí trong nhà được lưu thông tốt.
- Nên vệ sinh toàn bộ nhà cửa ít nhất một lần mỗi tuần bằng dung dịch vệ sinh nhà cửa pha loãng theo tỉ lệ 1:99 (pha 10 mL nước dung để vệ sinh chứa 5.25% sodium hypochlorite với 990 mL nước), sau khi để nguyên trong 15 – 30 phút thì rửa lại với nước sạch. Đối với các bề mặt kim loại, khử trùng với cồn 70%.
- Nếu khu vực sinh sống bị nhiễm khuẩn bởi các giọt tiết hô hấp, chất nôn ói hoặc dịch tiết tiêu hóa, sử dụng khăn tẩy sử dụng một lần có tính thấm tốt để vệ sinh những chất tiết nhìn thấy được bằng mắt thường. Sau đó khử trùng bề mặt nhiễm khuẩn và các khu vực lân cận bằng chất khử khuẩn. Đối với bề mặt không phải kim loại, khử trùng với dung dịch vệ sinh nhà cửa pha loãng theo tỉ lệ 1:49 (pha 10 mL nước dung để vệ sinh chứa 5.25% sodium hypochlorite với 490 mL nước), sau khi để nguyên trong 15 – 30 phút thì rửa lại với nước sạch. Đối với các bề mặt kim loại, khử trùng với cồn 70%;
- Bảo trì đường ống thoát nước đúng cách và thường xuyên (khoảng một lần mỗi tuần) bằng cách đổ khoảng nửa lít nước vào mỗi cửa thoát nước (ống chữ U) để đảm bảo vệ sinh môi trường;
- Xây dựng một cơ thể khỏe mạnh với sức đề kháng tốt và giữ lối sống lành mạnh thông qua chế độ ăn cân bằng, thể dục thể thao thường xuyên và ngủ nghỉ đủ và
- Không hút thuốc là và tránh sử dụng thuốc uống chứa cồn.

12. Nên thực hiện những biện pháp phòng tránh dịch bệnh nào khi du lịch ở ngoài Hồng Kông?

Khuyến khích công dân hạn chế tối đa việc di chuyển không cần thiết bên ngoài Hồng Kông. Nếu bắt buộc phải di chuyển đến các quốc gia/khu vực bên ngoài Hồng Kông, cần chú ý thực hiện các lời khuyên về sức khỏe sau đây:

- Hoàn tất tiêm chủng COVID-19 trước khi du lịch dựa trên những khuyến cáo mới nhất để bảo vệ hiệu quả khỏi COVID-19 (Vui lòng truy cập vào website về đề tài Chương trình Chủng ngừa COVID-19 để biết thêm thông tin chi tiết về việc chủng ngừa COVID-19: www.covidvaccine.gov.hk);
- Tránh đến các nơi đông người và đảm bảo giữ giãn cách xã hội với những người ở khoảng cách càng xa càng tốt;
- Mang khẩu trang y tế và tuân thủ nghiêm ngặt về vệ sinh cá nhân và vệ sinh tay ở mọi thời điểm;
- Vệ sinh tay thường xuyên, rửa tay với xà phòng và nước trong, kỳ cọ bàn tay ít nhất 20 giây, sau đó với nước sạch và lau khô với khăn lau sử dụng một lần; Nếu điều kiện vệ sinh tay không cho phép, hoặc khi tay không bị vấy các vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường, việc vệ sinh tay với dung dịch rửa tay chứa cồn 70 đến 80% cũng là một biện pháp thay thế hiệu quả.
- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm như không ăn đồ tươi sống hoặc chưa chín kỹ, bao gồm cả sữa, trứng, thịt hoặc các thực phẩm có thể bị nhiễm bệnh từ dịch

tiết, chất thải động vật (ví dụ nước tiểu) hoặc các sản phẩm bị nhiễm bẩn, trừ khi chúng được chế biến đúng cách như bóc vỏ, rửa sạch hay nấu chín;

- Nếu cảm thấy không khỏe khi đang ở ngoài Hồng Kông, đặc biệt nếu bị các triệu chứng ở đường hô hấp, lập tức đeo khẩu trang y tế và thăm khám bác sĩ; và
- Sau khi về Hồng Kông, tham khảo ý kiến bác sĩ kịp thời nếu có bất kỳ triệu chứng nào, chủ động thông báo cho bác sĩ về lịch trình du lịch, vẫn luôn sử dụng khẩu trang y tế đúng cách để ngăn ngừa lây lan dịch bệnh.

13. Khẩu trang có tác dụng gì?

Khẩu trang tạo ra lớp màng chắn vật lý đối với chất lỏng và giọt dịch cỡ lớn. Khẩu trang y tế là loại thường được sử dụng. Chọn khẩu trang có kích thước phù hợp để che được toàn bộ phần mũi, miệng, và cằm để không lộ bất kỳ khe hở nào. Che phủ khuôn mặt kỹ bằng cách giảm thiểu tối đa tình trạng thoát khí qua các khe hở.

Thông thường, khẩu trang được thiết kế ba lớp như sau: lớp chống thấm ngoài cùng, lớp ở giữa đóng vai trò rào cản vi trùng và lớp thấm hút đặt trong cùng. Không nên sử dụng khẩu trang không đạt tiêu chuẩn vì chúng không có khả năng bảo vệ người dùng khỏi những bệnh truyền nhiễm lây lan qua các giọt dịch hô hấp. Khẩu trang với van để thoát khí thở ra hoặc có lỗ thông khí cho phép khí thở ra được thoát ra ngoài không nên được sử dụng vì lý do khí thở ra khi không được lọc sẽ có thể gây nguy cơ cho những người xung quanh nếu người mang khẩu trang đã bị nhiễm COVID-19 hoặc các bệnh lý hô hấp khác.

Nên sử dụng khẩu trang trong những trường hợp sau:

- Để tự bảo vệ bản thân: khi chúng ta cần chăm sóc những người bị nhiễm trùng đường hô hấp; hoặc khi tới bệnh viện, phòng khám trong mùa cao điểm của bệnh lý hô hấp;
- Để ngăn ngừa lây truyền bệnh cho người xung quanh: khi chúng ta có triệu chứng hô hấp như sốt, sổ mũi, ho hoặc hắt hơi.

14. Trẻ em có thể đeo khẩu trang không?

Chọn kích thước khẩu trang phù hợp. Lựa chọn khẩu trang cho trẻ em theo chỉ định:

- Không nên sử dụng khẩu trang (bao gồm cả khẩu trang y tế và khẩu trang vải) cho trẻ dưới 2 tuổi đeo nếu không có sự giám sát của người lớn.
- Đối với trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ dưới 2 tuổi, sẽ có nguy cơ nghẹt thở hoặc các nguy cơ sức khỏe khác nếu sử dụng khẩu trang không đúng cách. Ngoài ra, trẻ nhỏ thích chạm hoặc kéo khẩu trang trên mặt làm tăng khả năng nhiễm trùng.
- Cha mẹ nên để trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ ở nhà càng nhiều càng tốt và tránh đưa trẻ đến các nơi tụ tập xã hội hoặc sân chơi không cần thiết. Nếu có nhu cầu ra ngoài, hãy chọn những nơi ít đông đúc hơn và nhớ giữ khoảng cách xã hội giữa trẻ và người khác, tránh chạm vào những thứ xung quanh hoặc rửa tay ngay sau khi chạm vào;

- Người chăm sóc cần đảm bảo vệ sinh riêng trước khi chăm sóc trẻ nhỏ. Giữ tay sạch và đeo khẩu trang khi cho bé ăn.

15. Bên cạnh việc đeo khẩu trang, những biện pháp phòng ngừa nhiễm trùng đường hô hấp nào khác nên được áp dụng?

Ngoài việc sử dụng khẩu trang đúng cách, những biện pháp phòng ngừa sau đây cũng cần được nhấn mạnh:

- Rửa tay là biện pháp quan trọng nhất để giảm thiểu sự lây lan của dịch bệnh. Mỗi người trong chúng ta nên rửa tay thường xuyên và đúng cách, đặc biệt là trước khi chạm vào mắt, mũi và miệng; trước khi ăn hoặc trước khi chế biến thức ăn; sau khi sử dụng nhà vệ sinh; hoặc khi tay bị nhiễm khuẩn bởi các chất tiết hô hấp, ví dụ sau khi ho hoặc sổ mũi; và sau khi chạm vào các hệ thống hoặc thiết bị công cộng, ví dụ như tay vịn thang cuốn, nút bấm thang máy, bảng hiệu hoặc tay nắm cửa.
- Khi tay dính bẩn rõ ràng, có khả năng dính máu hoặc chất dịch cơ thể, hãy rửa tay với xà phòng dạng lỏng và nước sạch. Khi vết bẩn không quá rõ ràng, dung dịch rửa tay có nồng độ cồn từ 70% đến 80% là biện pháp thay thế hiệu quả;
- Thực hiện các bước xử lý đúng cách khi ho hoặc gập vắn đề về đường hô hấp.
- Nếu không khỏe, nên nghỉ ngơi tại nhà và hạn chế tiếp xúc với người khác.
- Tránh xa các nguồn có khả năng lây nhiễm và hạn chế tiếp xúc với những người nhiễm bệnh bằng cách hạn chế giao tiếp xã hội không cần thiết và tránh đến hoặc giảm thiểu thời gian lưu trú tại các nơi đông người đến mức tối đa, đặc biệt với những người có nguy cơ cao mắc phải các biến chứng liên quan đến nhiễm COVID, ví dụ phụ nữ mang thai hoặc những người có bệnh lý mạn tính.

16. Sau khi rửa tay với nước và xà phòng dạng lỏng, làm cách nào để tắt vòi nước?

Khi tay đã sạch thì không nên chạm trực tiếp vào lại vòi nước. Ví dụ, có thể sử dụng khăn giấy quăn quanh vòi nước trước khi tắt.

17. Nếu không có nước sạch và xà phòng dạng lỏng, tôi có thể sử dụng nước rửa tay có cồn để thay thế không?

Nếu tay không bị bẩn rõ ràng, có thể sử dụng dung dịch rửa tay có nồng độ cồn 70-80%, có tác dụng ngăn ngừa lây nhiễm chéo các bệnh truyền nhiễm qua đường tiếp xúc tay.

Cách rửa tay bằng dung dịch chứa cồn cũng tương tự như rửa tay bằng nước. Lấy một lượng vừa đủ, khoảng 3-5ml dung dịch rửa tay và xoa đều ra toàn bộ tay. Chà xát lòng bàn tay, mu bàn tay, kẽ tay, toàn bộ các ngón tay, đầu móng tay và cổ tay. Xoa tay tới thiểu 20 giây cho tới khi tay khô. Hãy để dung dịch cồn tự khô trên tay, không sử dụng khăn giấy để lau chùi. Chú ý kiểm tra hạn sử dụng của sản phẩm trước khi dùng.

18. Cách xử lý khi bị ho là gì?

Che kín miệng và mũi bằng khăn giấy mỗi khi ho hoặc hắt hơi. Vứt khăn giấy đã qua sử dụng vào thùng rác có nắp và rửa sạch tay ngay sau đó. Nếu không có khăn giấy, có thể tạm thời dùng áo khoác hoặc phần bắp tay để thay thế.

19. Tại sao việc bảo trì đường ống thoát nước đúng cách và thường xuyên thêm đầy nước vào ống chữ U lại quan trọng đến vậy?

Ống chữ U có tác dụng ngăn mùi hôi và các chất không hợp vệ sinh (bao gồm cả vi khuẩn và virus) trong hệ thống thoát nước xâm nhập ngược trở lại khu vực sinh hoạt. Ống chữ U bị hỏng hoặc khô cạn sẽ khiến chức năng này bị vô hiệu hóa.

Hàng tuần, nên đổ khoảng nửa lít nước vào cửa ống thoát nước. Bên cạnh đó, nên thường xuyên kiểm tra đường ống thoát nước, ống chữ U và thiết bị vệ sinh, nếu có hư hại thì cần sửa chữa ngay lập tức.

20. Khử trùng bằng ozone có hiệu quả không?

Khí ozone gây kích ứng cho mắt và đường hô hấp. Phổi có thể tổn thương nghiêm trọng nếu hít phải khí này ở nồng độ cao.

Nếu sử dụng ở nồng độ không vượt quá tiêu chuẩn y tế đã công bố, khí ozone cũng không có hiệu quả trong việc loại bỏ virus, vi khuẩn, nấm mốc hoặc các chất ô nhiễm sinh học khác khi áp dụng trong môi trường nhà ở.

21. Người tiêu dùng có nên vệ sinh túi đựng thực phẩm không?

Nguy cơ mắc phải virus corona mới thông qua túi đựng thực phẩm là rất thấp. Trên thực tế, tay bẩn có ảnh hưởng rất lớn trong việc tạo điều kiện lây nhiễm tiếp xúc gián tiếp bằng cách chuyển virus truyền nhiễm từ bề mặt này sang bề mặt khác và thậm chí vào cơ thể con người. Thay vì đóng gói thực phẩm, việc lây nhiễm có nhiều khả năng xảy ra khi tiếp xúc với một số điểm chạm nhất định có khả năng lây nhiễm cao, chẳng hạn như tay nắm cửa, tay cầm của xe đẩy mua sắm và vòi nước – càng nhiều người chạm vào thường xuyên thì nguy cơ bị nhiễm bẩn càng cao. Do đó, trong khi một số người vẫn có thể lựa chọn khử trùng bề mặt túi đựng thực phẩm bằng các chất khử trùng thông thường trong gia đình như khăn lau có cồn hoặc chai xịt cồn nếu cần, điều quan trọng hơn là mọi người phải rửa tay thật kỹ, đặc biệt là trước khi chạm vào mắt, mũi và miệng, sau trở về nhà từ cửa hàng tạp hóa, và sau khi sơ chế và bảo quản các sản phẩm đã mua.

Một điểm cần lưu ý nếu như túi hàng sẽ cần được khử trùng:

- Nên sử dụng các chất khử trùng (i) đã được chứng minh có hiệu quả chống lại SARS-CoV-2; (ii) Phù hợp với chất liệu gói hàng; (iii) Được sử dụng phù hợp với khuyến cáo từ nhà sản xuất.
- Vệ sinh tay sau khi lau chùi và khử khuẩn gói hàng.

22. Cần lưu ý điều gì khi sử dụng chất khử trùng?

Chất khử trùng và thiết bị liên quan phải được sử dụng đúng cách. Sử dụng không đúng cách có thể dẫn đến ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và ô nhiễm môi trường.

Làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất để đảm bảo rằng chất khử trùng và thiết bị liên quan được xử lý và sử dụng một cách an toàn và hiệu quả. Đặc biệt chú ý đến thông tin về ứng dụng và an toàn, chẳng hạn như khuyến nghị sử dụng, nồng độ và thời gian tiếp xúc, các vật dụng và bề mặt tương thích với chất khử trùng, độ ổn định của sản phẩm, cảnh báo nguy hiểm, phương pháp bảo quản và trang bị bảo hộ cá nhân cần thiết khi sử dụng sản phẩm. Để chất khử trùng xa tầm tay trẻ em và vật nuôi. Để ngăn ngừa tai nạn, không đổ chất khử trùng vào các vật chứa khác có nhãn khác.

Việc sử dụng chất khử trùng và các thiết bị liên quan không đúng cách có thể dẫn đến những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của người sử dụng. Các tác động xấu đến sức khỏe do chất khử trùng gây ra phụ thuộc vào một số yếu tố, chẳng hạn như thành phần hóa học của chất khử trùng, thời gian và nồng độ phơi nhiễm, đường tiếp xúc, tình trạng sức khỏe của cá nhân và điều kiện môi trường. Nói chung, tiếp xúc trực tiếp với chất khử trùng có thể gây kích ứng mắt, da và đường hô hấp. Nó có thể ảnh hưởng đến phổi nếu hít phải, hoặc thậm chí gây tử vong nếu sử dụng không đúng cách.

Giữ thông gió tốt trong khi sử dụng chất khử trùng.

Không nên xịt thuốc khử trùng vào người. Cách làm này có thể gây hại cho sức khỏe và sẽ không làm giảm khả năng lây lan vi rút của người bị bệnh.

Trong không gian trong nhà, thường không khuyến khích sử dụng chất khử trùng lên bề mặt môi trường bằng cách phun vì nó không hiệu quả trong việc loại bỏ các chất gây ô nhiễm bên ngoài vùng phun trực tiếp và có thể gây kích ứng mắt, hô hấp, da và các tác dụng độc hại khác. Nếu chất khử trùng phải được áp dụng, chúng phải được thông qua một miếng vải hoặc khăn lau đã được ngâm trong chất khử trùng.